

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 280/2025/LĐ-ST
Ngày: 12 - 6 - 2025
V/v: “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Lê V - Phó chủ tịch Liên đoàn Lao động thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương;

- Bà Nguyễn Thị Hồng X;

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Thái Vương T - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Bà Bùi Thanh Th - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án lao động thụ lý số: 138/2025/TLST-LĐ ngày 17 tháng 3 năm 2025 về việc: “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội và tiền lương”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 271/2025/QĐXXST-LĐ ngày 09 tháng 5 năm 2025 và quyết định hoãn phiên tòa số 103/2025/QĐST-LĐ ngày 26 tháng 5 năm 2025, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1986; trú tại: Ấp Thương An 2, xã A, huyện Đ, tỉnh Thừa Thiên Huế; địa chỉ liên hệ: Số 900 Lê Hồng Phong, khu phố 3, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu vắng mặt.

- **Bị đơn:** Công ty TNHH may mặc A; địa chỉ: Số 40/3, tổ 3, khu phố Bình Giao, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Đường Nguyễn Văn Tiết, khu phố Bình Hòa, phường L, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn - bà Hoàng Thị H trình bày:

Bà Hoàng Thị H được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty TNHH may mặc A từ tháng 03/2009 đến ngày 24/9/2024 Công ty đóng cửa không còn hoạt động nên bà buộc phải nghỉ việc. Quá trình làm việc bà và công ty có ký kết hợp đồng lao động

không xác định thời hạn. Vị trí công việc là công nhân may. Mức lương theo hợp đồng là 5.214.000 đồng/tháng. Quá trình làm việc hàng tháng công ty có trừ lương của bà để nộp bảo hiểm xã hội theo quy định. Tuy nhiên từ tháng 7/2023 đến khi công ty ngưng hoạt động thì công ty không thực hiện đóng bảo hiểm xã hội cho bà theo quy định.

Tại đơn khởi kiện bà Hoàng Thị H yêu cầu:

- Buộc Công ty TNHH may mặc A phải truy đóng tiền bảo hiểm xã hội và chốt sổ bảo hiểm xã hội cho bà từ tháng 7/2023 đến tháng 9/2024.

- Buộc Công ty TNHH may mặc A thanh toán tiền lương còn nợ tại tháng 8 và tháng 9/2024 là 14.000.000 đồng.

Nay nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện chỉ yêu cầu Công ty TNHH may mặc A phải truy đóng tiền bảo hiểm xã hội và chốt sổ bảo hiểm xã hội cho bà từ tháng 7/2023 đến tháng 9/2024. Ngoài ra không có yêu cầu nào khác.

Bị đơn Công ty TNHH may mặc A đã được Tòa án thông báo và tổng đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại các Điều 177; Điều 208; Điều 220; Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng đại diện Công ty không đến Tòa án làm việc và vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - Bảo hiểm xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương trình bày: Trong quá trình tố tụng đã có công văn phúc đáp cho Tòa án về quá trình đóng bảo hiểm của bà Hoài và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định pháp luật, do bản công việc nên yêu cầu được giải quyết vắng mặt.

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương:

- Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với việc xét xử sơ thẩm vụ án.

Nguyên đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đúng pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn không chấp hành đúng pháp luật tố tụng.

- Về nội dung: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Lao động; các Điều 18, 19, 21, 22 Luật Bảo hiểm Xã hội năm 2014; Công văn số 1298/CV-BHXXH ngày 17/12/2024 của Bảo hiểm Xã hội thành phố T, tỉnh Bình Dương đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc tranh chấp về bảo hiểm xã hội, buộc Công ty TNHH may mặc A phải đóng tiền bảo hiểm xã hội và xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho bà Hoài theo đúng quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng và quan hệ tranh chấp: Bà Hoàng Thị H khởi kiện Công ty TNHH may mặc A yêu cầu truy đóng tiền bảo hiểm xã hội. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội” được quy định tại điểm d khoản 1 Điều 32 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Công ty TNHH may mặc A có địa chỉ trụ sở chính tại khu phố Bình Giao, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

[3] Về việc thay đổi yêu cầu khởi kiện: Quá trình tố tụng nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện không yêu cầu bị đơn thanh toán tiền lương tháng 8 và tháng 9/2024. Xét việc thay đổi một phần yêu cầu khởi kiện trên không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu, căn cứ Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận không xem xét yêu cầu khởi kiện trên của nguyên đơn.

[4] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án thông báo và tổng đạt các văn bản tố tụng cho bị đơn theo đúng quy định tại các Điều 177; Điều 220; Điều 227 và Điều 233 Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa. Việc vắng mặt của bị đơn trong quá trình tố tụng được xem là từ bỏ quyền trình bày, đưa ra chứng cứ, chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Bà Hoài và Bảo hiểm thành phố Thuận An có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự trên.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn truy đóng tiền bảo hiểm xã hội và chốt sổ bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn.

Xét thấy: Căn cứ công văn 289/CV-BHXXH ngày 05/5/2025 của Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xác định: Bà Hoàng Thị H, sinh ngày 21/12/1986, CMND: 191576222; CCCD số 046186008422, có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH may mặc A. Bảo hiểm xã hội thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương chưa thực hiện chốt sổ đối với bà Hoàng Thị H do đơn vị nợ, hiện tại bà Hoàng Thị H còn đang tham gia BHXH, BHYT, BHTN, BHTNLD, BNN đến tháng 4/2025.

Theo quy định tại Điều 19 Luật Bảo hiểm xã hội 2014 công ty có trách nhiệm đóng bảo hiểm xã hội, tuy nhiên bị đơn đã không thực hiện việc nộp các khoản bảo hiểm xã hội cho nguyên đơn là đã vi phạm quy định tại Điều 17, Điều 19 Luật Bảo hiểm Xã hội 2014. Đồng thời căn cứ Điều 48 Bộ luật Lao động, người sử dụng lao động có trách nhiệm chốt sổ bảo hiểm xã hội cho người lao động trong trường hợp hai bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng nhưng đến nay Công ty vẫn chưa thực hiện việc chốt sổ bảo hiểm xã hội cho bà Hoài là ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn.

Quá trình tố tụng bà Hoài xác định bà đã nghỉ việc tại Công ty TNHH may mặc A từ 24/9/2024, do đó cần buộc bị đơn phải đóng các khoản bảo hiểm xã hội còn nợ và thực hiện xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho bà Hoàng Thị H từ tháng 7/2023 đến tháng 9/2024.

Từ những nhận định trên có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn Công ty TNHH may mặc A phải chịu án phí lao động sơ thẩm là 300.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Điểm d khoản 1 Điều 32; điểm c khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 244, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điều 48 Bộ luật Lao động;
- Các Điều 17, 18, 19, 21, 85, 86, khoản 2 Điều 89 Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014;
- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Hoàng Thị H đối với bị đơn Công ty TNHH may mặc A về việc “Tranh chấp về bảo hiểm xã hội”.
2. Buộc Công ty TNHH may mặc A phải đóng các khoản bảo hiểm xã hội cho bà Hoàng Thị H, sinh ngày 21/12/1986, CMND: 191576222; CCCD số 046186008422 tại cơ quan Bảo hiểm xã hội có thẩm quyền từ tháng 07/2023 đến tháng 9/2024 và thực hiện xác nhận thời gian đóng bảo hiểm xã hội cho bà Hoàng Thị H, theo quy định pháp luật. Mức đóng và số tiền phải đóng được thực hiện theo quy định của pháp luật về Bảo hiểm xã hội.
3. Về án phí: Công ty TNHH may mặc A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí lao động sơ thẩm.
4. Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND Tp. Thuận An;
- CCTHADS Tp. Thuận An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Nguyễn Thị H

